

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 21-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nghĩa.
2. Ông Lữ Minh Luân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hoài N (T) - Sinh năm 1991, tại H, Long An;

Nơi cư trú: Ấp 1, xã MTB, huyện H, tỉnh Long An;

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần TT và bà Lê Thị KH; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 13-7-2018 đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị H1 - Sinh năm 1965 - Địa chỉ: ấp 1, xã MTB, huyện H, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị KH - Sinh năm 1962 - Địa chỉ: ấp 1, xã MTB, huyện H, tỉnh Long An. (Có mặt).

2. Bà Huỳnh Thị H2 - Sinh năm 1987 - Địa chỉ: ấp Vĩnh Quới, xã Vĩnh Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01-01-2018, Trần Hoài N đến và nằm vồng trong chòi lá cuối cùng ở quán giải khát của bà Nguyễn Thị H1. Do đã uống rượu, nên N bức tức vì sau khoảng 10-15 phút không thấy chủ quán ra hỏi. Nhìn lên mái lá chòi đang nằm, thấy một bật lửa sử dụng gas, N lấy bật lửa và đốt vách lá gần vồng nằm. Lửa cháy, N bỏ ra ngoài, nghe tiếng la của phụ nữ hô “cứu lửa, cứu lửa”, nhưng không xác định là ai. N cầm bật lửa đốt tiếp 2 chòi lá gần chòi đang cháy. Nghe mọi người hô cứu lửa, N lượm dưới đất gần chòi lá bị cháy một khúc cây tròn đường kính khoảng 02cm, dài khoảng 60cm cầm trên tay, nhưng không sử dụng. Sau đó, sợ mọi người đánh, nên N bỏ khúc cây và bật lửa dưới đất rồi bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra truy tìm vật chứng là bật lửa sử dụng gas và khúc cây nhưng không tìm thấy.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-TCKH, ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện H xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 14.784.345 đồng.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐH ngày 18-6-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trần Hoài N về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hoài N phạm tội “Hủy hoại tài sản”; Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo N từ 9 đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không đề cập.

- Bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo cáo trạng truy tố, bị cáo đốt chòi lá của bà H1 là do bức tức, không có mục đích gì khác; Bị cáo chung sống với gia đình, phụ giúp và sử dụng chung nguồn kinh tế của gia đình; Bị cáo nhận đã vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

- Người bị hại là bà Nguyễn Thị H1 vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07-8-2018), tại Biên bản ghi lời khai ngày 24-01-2018 bà H1 trình bày: Các chòi lá do bà là chủ sở hữu, bà Huỳnh Thị H2 thuê của bà để bán giải khát, ngày 01-01-2018 bị N đốt hết 03 chòi. Ngày 05/01/2018, bà Lê Thị KH (mẹ ruột N) đến thỏa thuận và bồi thường cho bà 30.000.000 đồng, bà đã nhận tiền đủ, bà không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Huỳnh Thị H2 vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07-8-2018), tại Biên bản ghi lời khai ngày 01-01-2018 bà trình bày: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01-01-2018, bà đang giặt đồ thì phát hiện lửa cháy ở 2 chòi lá cuối cùng, bà chạy ra thì phát hiện T (N) đang cầm trên tay đoạn cây màu đen, do hoảng loạn nên không nhìn rõ, bà chạy sang lộ kêu người giúp đỡ, sau đó chạy về thì phát hiện cháy thêm một chòi. Bà yêu cầu người thực hiện hành vi hủy hoại tài sản phải bồi thường tài sản bị thiệt hại, không có yêu cầu gì khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị KH trình bày: Trần Hoài N là con ruột của bà, sống chung gia đình, phụ giúp và sử dụng chung nguồn kinh tế của gia đình. Ngày 01-01-2018, N đốt 03 chòi lá của bà H1. Ngày 05/01/2018, bà đến thỏa thuận và đã bồi thường thiệt hại 03 chòi lá cho bà H1 30.000.000 đồng, do tiền của gia đình cũng là của bị cáo, nên bà bồi thường thay cho bị cáo, bà không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 01-01-2018, khi say rượu, bực tức vì chờ 10-15 phút mà không thấy chủ quán ra hỏi, bị cáo Trần Hoài N đã thực hiện hành vi dùng quạt gas đốt làm hủy hoại toàn bộ 03 chòi lá dùng bán giải khát của bà Nguyễn Thị H1, tổng thiệt hại được xác định là 14.784.345 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 01-01-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H, Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-TCKH, ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện H, các Biên bản lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo N đủ lý trí và năng lực để nhận thức được hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo N phạm vào tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐH ngày 18-6-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo N với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản, bị cáo đến Đồng Nai tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm, đã bị khởi tố bị can theo Quyết định số 250/QĐ ngày 07/5/2018 của Công an thành

phổ BH. Hành vi của bị cáo N cần được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo N và gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị cáo N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo N là có căn cứ pháp luật.

Về vật chứng, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng là bật lửa sử dụng gas và khúc cây nhưng không tìm thấy, nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại là bà H1 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập.

Đối với bà Huỳnh Thị H2, chỉ là người thuê quán, không phải là chủ sở hữu, nên xác định lại tư cách tham gia tố tụng của bà H2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp. Bà H2 không có yêu cầu gì nên không đề cập, nếu có tranh chấp với bà H1 hoặc bị cáo N về trách nhiệm dân sự, bà H2 được khởi kiện bằng vụ án khác theo pháp luật tố tụng dân sự là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoài N phạm tội “Hủy hoại tài sản”.
2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Hoài N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 13-7-2018).
3. Tiếp tục giam bị cáo Trần Hoài N để đảm bảo việc thi hành án.
4. Về án phí, áp dụng Điều 98 và Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Hoài N nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (Ngày 21-8-2018).

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo; Bị hại; Liên quan;
- UBND xã MTB - H;
- Hồ sơ THA.HS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

Nguyễn Hùng Vương